

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015-2016 (sau đây gọi là Nghị quyết 19), Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung sau:

I. Mục tiêu

1. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, trong đó chú trọng đào tạo đại học. Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, kỹ năng quản lý đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; Tập trung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng đầy mạnh xã hội hóa, hội nhập quốc tế với lộ trình phù hợp; Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tài chính, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thị trường lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư cho giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Rà soát hệ thống pháp luật nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

a) Rà soát các thủ tục, điều kiện thành lập, hoạt động đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo.

b) Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các trường đại học hàng đầu quốc tế mở cơ sở đào tạo ở Việt Nam, đặc biệt là các cơ sở hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

c) Mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

d) Phát triển tiềm lực và nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính:

a) Đẩy mạnh công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục, điều kiện bất hợp lý, không còn cần thiết.

b) Kiểm soát chặt chẽ thủ tục hành chính từ khâu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó tập trung thực hiện tốt việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định đối với quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để nâng cao chất lượng thể chế, tránh tình trạng ban hành văn bản lại phải sửa đổi.

c) Rà soát và đưa ra phương án đơn giản hóa nhóm thủ tục hành chính quy định liên quan đến điều kiện thành lập, hoạt động đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo.

d) Đẩy mạnh công tác công bố và chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ đảm bảo công khai, minh bạch và theo đúng tiến độ.

3. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước:

a) Tập hợp, rà soát và đánh giá tình hình thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, có giải pháp tăng cường và nâng cao hiệu quả cung cấp trực tuyến các dịch vụ công do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý.

b) Triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục trên phạm vi toàn quốc; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo phục vụ công tác quản lý các cấp.

4. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo:

a) Hoàn thiện cơ chế hợp tác song phương và đa phương về giáo dục và đào tạo, gắn với việc tăng cường công tác quản lý nhà nước.

b) Tiếp tục phối hợp triển khai đề án hội nhập quốc tế về giáo dục và dạy nghề đến năm 2020 theo Quyết định số 2448/QĐ-TTg ngày 16/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Thúc đẩy việc hình thành và phát triển hệ thống chuyển đổi tín chỉ giữa Việt Nam với các quốc gia khác; Mở rộng các chương trình trao đổi và dịch chuyển sinh viên quốc tế; Tăng cường ký kết thỏa thuận hợp tác giáo dục song phương/đa phương, và công nhận bằng cấp với các nước trong khu vực và trên thế giới.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu các nội dung của Nghị quyết 19 và Kế hoạch hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo (các nhiệm vụ cụ thể được nêu chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này); căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình triển khai các nhiệm vụ có liên quan nêu tại Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng và một năm báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện (báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 15 tháng 6; báo cáo năm gửi trước ngày 10 tháng 12) về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

2. Phân công đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thuộc các nhóm giải pháp nêu tại Phần II của Kế hoạch này như sau:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính làm đầu mối đối với nhóm giải pháp nêu tại mục 1;
- Vụ Pháp chế làm đầu mối đối với nhóm giải pháp nêu tại mục 2;
- Cục Công nghệ thông tin làm đầu mối đối với nhóm giải pháp nêu tại mục 3;
- Vụ Hợp tác quốc tế làm đầu mối đối với nhóm giải pháp nêu tại mục 4.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này của các đơn vị; định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ; tổng hợp báo cáo gửi Hội đồng quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (qua Văn phòng Phát triển bền vững - Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và Văn phòng Chính phủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch hành động, các đơn vị kịp thời phản ánh các vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc về Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Phát triển bền vững - Bộ KHĐT;
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ GD&ĐT;
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu VT, KHTC (2 bản).

**KT: BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Mạnh Hùng

www.LuatVietnam.vn



Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 19/NQ-CP NGÀY 12 THÁNG 3 NĂM 2015 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TIẾP TỤC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH,
NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA HAI NĂM 2015 - 2016

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 413 /KH-BGDĐT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan ban hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
<i>I. Rà soát hệ thống pháp luật nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo</i>						
1	Thông tư ban hành chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Giáo dục Đại học	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
2	Thông tư quy định tiêu chuẩn phân tầng và khung xếp hạng cơ sở giáo dục đại học	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Giáo dục Đại học	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
3	Thông tư quy định cụ thể điều kiện và thủ tục thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động đào tạo, đình chỉ hoạt động đào tạo, sáp nhập, chia, tách, giải thể trường cao đẳng	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
4	Thông tư liên tịch quy định về chính sách khuyến khích đối với cơ sở giáo dục đại học tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	Thông tư	Bộ GD&ĐT, Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
5	Thông tư quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan ban hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
6	Nghị định về cơ chế tính giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	Nghị định	Chính phủ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
7	Nghị định quy định cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục đào tạo	Nghị định	Chính phủ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
8	Nghị định quy định phương thức và tiêu chí phân bổ nguồn Ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục đại học	Nghị định	Chính phủ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015 Đang trình CP xin lùi thời hạn hoàn thành
9	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học và Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 38/2010/TT-BGDĐT quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình cho phép đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định cho phép đào tạo các ngành hoặc chuyên ngành trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Giáo dục Đại học	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
10	Phần mềm quản lý lưu học sinh nước ngoài ở Việt Nam.	Phần mềm quản lý	Bộ GD&ĐT	Cục Đào tạo với nước ngoài	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
11	Đề án huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển giáo dục,	Quyết định	Thủ tướng Chính phủ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ Lao động,	2015

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan ban hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
	đào tạo và dạy nghề giai đoạn 2015 - 2020				Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính, Các vụ, cục và đơn vị liên quan thuộc Bộ GD&ĐT	
12	Đánh giá, đề xuất sửa đổi Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ về hợp tác và đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục	Nghị định	Chính phủ	Vụ Hợp tác Quốc tế	Các vụ, cục và đơn vị liên quan thuộc Bộ GD&ĐT, của các Bộ, ngành liên quan.	2016
13	Thông tư hướng dẫn Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
14	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2010/TT-BGDĐT ngày 29/3/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc quản lý đề tài khoa học và công nghệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Thông tư	Bộ GD&ĐT	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
II. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính						
15	Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm, trong đó có nội dung rà soát thủ tục hành chính nhằm phát hiện các thủ tục hành chính chưa hợp lý để kiến nghị sửa đổi bổ sung hoặc thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ để tạo điều kiện thuận lợi nhất, giảm chi phí tuân thủ	Quyết định	Bộ GD&ĐT	Vụ Pháp chế	Văn phòng Bộ	Hàng năm

h

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan ban hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
	tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân					
16	Kiểm tra và đôn đốc việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thuộc phạm vi chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo công khai, minh bạch			Vụ Pháp chế	Văn phòng Bộ	Thường xuyên
III. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước						
17	Công bố danh mục đề tài nghiên cứu khoa học trên website Bộ Giáo dục và Đào tạo		Bộ GD&ĐT	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Văn phòng Bộ	Hàng năm
18	Công bố danh mục các chương trình, đề án, dự án thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, chỉ tiêu tuyển sinh, các số liệu thống kê và các thông báo mời thầu trên website Bộ Giáo dục và Đào tạo		Bộ GD&ĐT	Vụ KHTC; Cục CSVC	Văn phòng Bộ	Hàng năm
19	Thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 (Đăng ký, thông báo và nhận kết quả trực tiếp, trực tuyến qua mạng Internet); Rà soát và đánh giá tình hình thực hiện các dịch vụ công trực tuyến do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý		Bộ GD&ĐT	Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin		Thường xuyên
20	Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo	Quyết định	Chính phủ	Cục Công nghệ thông tin	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015
21	Đề án xây dựng mạng thông tin về đào tạo và cung - cầu nhân lực trình độ đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp	Quyết định	Bộ GD&ĐT	Trung tâm hỗ trợ đào tạo và cung ứng nhân lực	Các vụ, cục và đơn vị liên quan	2015

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan ban hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
<i>IV. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo</i>						
22	Đề án mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030	Quyết định	Bộ GD&ĐT	Vụ Hợp tác quốc tế	Cục Đào tạo với nước ngoài và các đơn vị liên quan	2015
23	Đàm phán, ký kết các hiệp định, thỏa thuận hợp tác giáo dục song phương/đa phương và các hiệp định về công nhận lẫn nhau về văn bằng, tín chỉ giữa Việt Nam với các quốc gia khác; giữa các cơ sở giáo dục đại học và dạy nghề của Việt Nam với nước ngoài	Hiệp định, thỏa thuận hợp tác		Vụ Hợp tác quốc tế	Các vụ, cục và đơn vị liên quan của Bộ GD&ĐT, các Bộ, ngành liên quan và các cơ sở giáo dục đào tạo	2015-2020
24	Ký kết các chương trình hợp tác với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam như: Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Đài Loan...trong việc hỗ trợ các nhà trường và học sinh, sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, xây dựng và phát triển chương trình đào tạo; tham gia trực tiếp vào quá trình đào tạo, sử dụng nhân lực,....				Các vụ, cục và đơn vị liên quan của Bộ GD&ĐT, các Bộ, ngành liên quan.	2015-2020
25	Khung trình độ quốc gia và áp dụng Khung tham chiếu trình độ ASEAN nhằm tạo điều kiện công nhận lẫn nhau về kỹ năng và trình độ trong ASEAN			Vụ Giáo dục Đại học và Vụ Giáo dục chuyên nghiệp	Các vụ, cục và đơn vị liên quan của Bộ GD&ĐT, của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ,	2015-2016

h

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Cơ quan ban hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến hoàn thành
					ngành có liên quan	
26	Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ giáo viên các cấp, đặc biệt là giáo viên tiếng Anh và giáo viên giảng dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh, hướng tới trao đổi giáo viên các cấp trong ASEAN			Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020	Các đơn vị có liên quan	2015-2020

www.LuatVietnam.vn

